

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 280/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 15-6-2021

V/v ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và  
anh Trần Minh T

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mai Anh.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Quý

Bà Vương Thị Minh Tân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 191/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6 – 169 ngõ Z, T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 98A đường L, phường B, Quận X, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt)

*Bị đơn:* Anh Trần Minh T, sinh năm 1972; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Xóm Z (nay là: Số nhà X, ngõ 407 đường Đ), phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Tại đơn khởi kiện nộp ngày 04-5-2021, bản tự khai ngày 04-5-2021, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Minh T có tổ chức lễ cưới và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Nam Định vào ngày 23-7-2001 trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chị bất đồng quan điểm về nơi làm việc và sinh sống. Vợ chồng chị đã nhiều lần nói chuyện với nhau nhưng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly

thân từ năm 2011 cho đến nay, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Trần Minh H, sinh ngày 08-11-2001. Cháu H đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trần Minh T nhưng anh T không đến Tòa án theo giấy triệu tập.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định nhận định:

#### *[1]. Về thủ tục tố tụng:*

Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Trần Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

#### *[2]. Về quan hệ hôn nhân:*

Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Minh T là hôn nhân hợp pháp. Chị L trình bày, trong quá trình chung sống, chị và anh T bất đồng quan điểm về nơi sinh sống. Vợ chồng chị L và anh T đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay, không quan tâm chăm sóc nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T không đến Tòa án theo giấy triệu tập. Xét hôn nhân giữa chị L và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân giữa chị L và anh T không còn tồn tại trên thực tế. Vì vậy Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị L, xử cho chị Nguyễn Thị L và anh Trần Minh T ly hôn theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

#### *[3]. Về nuôi con chung:*

Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Minh T có 01 con chung. Hiện con chung của chị L và anh T đã trưởng thành và có khả năng lao động. Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

#### *[4]. Về chia tài sản:*

Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Chị Nguyễn Thị L là nguyên đơn trong vụ án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;
- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Minh T.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp tại biên lai số 0003657 ngày 04-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

3. Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Minh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án TP. Nam Định;
- UBND phường L, TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Mai Anh**